

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-5-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô.

2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Bà Bà Bồ Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh D; Có mặt.

- Bị đơn: Ông Đỗ Lê C, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp B, xã Đ, thị xã T, tỉnh D; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 01 năm 2021; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Huỳnh Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị L và ông Đỗ Lê C tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2015 ngày 09/02/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh D. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Trong khoảng một năm trở lại đây vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do ông C thường hay uống rượu

và hay ghen tuông vô cớ, đánh đập bà L. Đỉnh điểm đến ngày 02/3/2021, ông C đánh đập bà L gây thương tích. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà L yêu cầu ly hôn với ông C.

+ *Về con chung*: Có một con chung tên Đỗ Q, sinh ngày 24/02/2018, hiện cháu Q đang sống cùng bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Q và yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

+ *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn – ông Đỗ Lê C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn – bà Huỳnh Thị L về thời gian kết hôn. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, đến tháng 12/2020, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông C cho rằng bà L có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên ông C có ghen và đánh bà L. Ngày 02/3/2021, ông C lại thấy bà L gọi điện thoại cho người đàn ông khác nên ông C có đánh vào mặt bà L và bị Công an xã Tân Lập xử phạt hành chính với số tiền 1.250.000 đồng vì gây rối trật tự công cộng. Sau sự việc này, ông C về sinh sống tại nhà cha mẹ ruột tại xã B, thị xã T, tỉnh D và vợ chồng không còn chung sống với nhau cho đến nay. Từ khi vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa, ông C thường gọi điện thoại cho bà L để tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Ông C xác định vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung tên Đỗ Q, sinh ngày 24/02/2018, hiện cháu Anh đang sống cùng bà L. Trường hợp Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì ông C đồng ý giao con chung cho bà L nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị L, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Huỳnh Thị L được ly hôn với ông Đỗ Lê C.

+ Về con chung: Giao con chung Đỗ Q, sinh ngày 24/02/2018 cho bà Huỳnh Thị L nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông C về việc cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng.

+ Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị L và ông Đỗ Lê C chung sống trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2015 ngày 09/02/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà L yêu cầu ly hôn với ông C do trong thời gian chung sống thì cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông C thường xuyên uống rượu, ghen tuông, đánh đập bà L. Ông C thừa nhận trong quá trình chung sống, ông C thường hay đánh đập bà L do ghen tuông và không còn chung sống với nhau từ ngày 02/3/2021 đến nay. Kể từ thời điểm đó đến nay, ông C và bà L không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng và bà L cương quyết ly hôn với ông C. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà L yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Đỗ Q, sinh ngày 09/02/2015, ông C đồng ý giao con chung cho bà L nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Ông C đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị L, ông Đỗ Lê C phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 92, 273 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 17, 19, 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị L về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bị đơn ông Đỗ Lê C.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị L được ly hôn với ông Đỗ Lê C.

1.2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Q, sinh ngày 24/02/2018 cho bà Huỳnh Thị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Đỗ Lê C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Bà Huỳnh Thị L và ông Đỗ Lê C đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Bà Huỳnh Thị L phải nộp số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052295 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà Huỳnh Thị L không phải nộp thêm.

- Ông Đỗ Lê C phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc